

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định đối tượng, mức chi hỗ trợ người dân gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, theo quy định tại điểm 12, Mục II, Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;*

*Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;*

*Theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 222/TTr-SLĐTBXH ngày 23 tháng 7 năm 2021 và ý kiến của Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định đối tượng, mức chi hỗ trợ người dân gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, quy định tại điểm 12, Mục II, Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, cụ thể như sau:

**1. Đối tượng hỗ trợ**

Người lao động không giao kết hợp đồng lao động, làm công cho các cơ sở, dịch vụ hoạt động kinh doanh ngành nghề/công việc bị tạm dừng hoạt động theo yêu cầu cơ quan thẩm quyền, để thực hiện phòng, chống dịch COVID-19 gồm: các điểm du lịch, quán bar, vũ trường, karaoke, bida, rạp chiếu phim, game, internet công cộng, massage, thẩm mỹ, tập thể hình, thể dục dụng cụ, hồ bơi, yoga, sân bóng đá, dịch vụ ca hát tập trung đông người, bán lẻ vé số kiến thiết lưu động và các dịch vụ ăn, uống hàng quán (trừ hình thức bán hàng mang về).

**2. Tiêu chí điều kiện**

Đối tượng được hỗ trợ phải đảm bảo các điều kiện sau:

- Có thời gian ngừng việc từ 15 ngày liên tục trở lên, tính từ ngày 06/5/2021 đến ngày 31/12/2021.

- Không trong thời gian đang hưởng bảo hiểm thất nghiệp.
- Bị mất việc làm hoặc ngừng việc có mức thu nhập hàng tháng dưới 1.500.000 đồng/người.

### **3. Mức hỗ trợ và phương thức chi trả**

- Mức hỗ trợ: 1.500.000 đồng/người.
- Phương thức chi trả: trả 01 lần cho người lao động.

**4. Nguyên tắc hỗ trợ:** đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, công khai minh bạch, không để trục lợi, lợi dụng chính sách.

### **5. Kinh phí thực hiện**

- Kinh phí hỗ trợ chi từ nguồn ngân sách tỉnh và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.
- Đối với kinh phí hỗ trợ người bán lẻ vé số lưu động, sử dụng từ nguồn chi phí hoạt động kinh doanh của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Cà Mau.

## **Điều 2. Về thành phần hồ sơ và quy trình, thời gian thực hiện**

### **1. Thành phần hồ sơ**

Đơn đề nghị hưởng chính sách hỗ trợ của người lao động, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký hộ khẩu hoặc nơi thường trú hợp pháp khác (theo mẫu đính kèm).

### **2. Quy trình thực hiện**

- Người lao động có đơn đề nghị hưởng chính sách hỗ trợ, gửi đến Ủy ban nhân dân cấp xã, nơi đăng ký hộ khẩu hoặc nơi thường trú hợp pháp khác.

Trường hợp người lao động có nơi đăng ký hộ khẩu và nơi làm việc khác địa bàn hành chính, nhưng đề nghị hưởng chính sách hỗ trợ tại địa bàn lao động thường xuyên làm việc, thì phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký hộ khẩu là chưa hưởng chính sách hỗ trợ theo quyết định này tại địa phương và ngược lại, nếu đề nghị hưởng chính sách hỗ trợ tại địa bàn đăng ký hộ khẩu, thì phải có xác nhận chính quyền địa phương nơi lao động thường xuyên làm việc.

- Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra, xác định đối tượng, điều kiện hưởng, có ý kiến xác nhận đơn từng trường hợp. Tổng hợp danh sách lao động (kèm theo đề nghị hỗ trợ), niêm yết công khai danh sách người lao động đủ điều kiện hưởng theo quy định, việc chốt danh sách có sự giám sát của các tổ chức chính trị - xã hội từ cơ sở đến xã và thực hiện niêm yết công khai, gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp Phòng Tài chính cùng cấp, kiểm tra hồ sơ và kinh phí, tổng hợp danh sách chung, tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện có ý kiến trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (gửi hồ

sơ qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo các đơn vị rà soát xác định đối tượng hưởng, lập hồ sơ đề nghị, chi hỗ trợ kinh phí cho đối tượng, không để trùng lặp một đối tượng hưởng nhiều hơn 01 định suất.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Tài chính, tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt danh sách đối tượng và kinh phí hỗ trợ theo quy định.

**3. Thời gian thực hiện:** chính sách hỗ trợ theo quyết định này, bắt đầu từ ngày Quyết định có hiệu lực, kết thúc vào ngày 31/12/2021.

**Điều 3.** Giao Giám đốc Sở Tài chính cân đối, bố trí nguồn phù hợp, cấp kinh phí kịp thời cho các địa phương theo Quyết định phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn, thực hiện công tác thanh, quyết toán đúng quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Giám đốc Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Cà Mau; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ LĐ-TBXH (báo cáo);
- TT.Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Các PCT UBND tỉnh (để biết);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Phòng KGVX (AD138.08);
- Lưu: VT, KL13/8.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Hồng Quân**